



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *M.*/2026/CBTT-MCST
V/v: Thông qua việc điều chỉnh,
bổ sung tài liệu họp ĐHĐCĐ
thường niên năm 2026

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Tập đoàn MCST
 - Mã chứng khoán: ALV
 - Địa chỉ trụ sở chính: Số 77-79 đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội, Việt Nam.
 - Email: congtyalv@gmail.com
 - Điện thoại: 0982 354 540
 - Loại thông tin công bố: 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ

2. Nội dung công bố thông tin:

Công ty Cổ phần Tập đoàn MCST công bố Nghị quyết HĐQT số *Q.8.*/2026/NQ-HĐQT-MCST ngày 20/04/2026 về việc “Thông qua việc điều chỉnh, bổ sung tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026”.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 20/04/2026 tại đường dẫn: <https://mcst.vn/quan-he-co-dong/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- CBTT website <http://mcst.vn>;
- Lưu VP.

Đại diện tổ chức
Người đại diện theo pháp luật



Lê Thị Thảo



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 08/2026/NQ-HĐQT-MCST

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2026

**NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MCST**

*(V/v: Thông qua việc điều chỉnh, bổ sung tài liệu họp
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026)*

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 24/VBHN-VPQH ngày 26/02/2025;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn MCST;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị ngày 20/4/2026.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua việc điều chỉnh, bổ sung tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 như sau:

- Thay thế Tờ trình số 07/2026/TT-ĐHĐCĐ-MCST ngày 01/4/2026 về phương án đầu tư tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi nhận trong Báo cáo tài chính năm 2025 bằng Tờ trình số 12/2026/TT-ĐHĐCĐ-MCST ngày 20/4/2026 về phương án đầu tư, mua bán, chuyển nhượng và thanh lý tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi nhận trong Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.
- Thay thế Báo cáo số 01/2026/BC-HĐQT-MCST ngày 01/4/2026 bằng Báo số 04/2026/BC-HĐQT-MCST ngày 20/4/2026 về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026.
- Thay thế Báo cáo số 03/2026/BC-MCST ngày 01/4/2026 bằng Báo cáo số 05/2026/BC-MCST ngày 20/4/2026 về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026.

- Bổ sung các tờ trình sau:

- + Tờ trình Phương án cập nhật, thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp và sửa đổi các nội dung trong Điều lệ Công ty.
- + Tờ trình Phương án phát hành, chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ.
- + Tờ trình Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ.
- + Tờ trình Thông qua chủ trương ký kết, thực hiện các hợp đồng, giao dịch với bên có liên quan của Công ty.
- + Thông báo danh sách đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026-2028.

Điều 2. Giao và uỷ quyền cho Tổng Giám đốc triển khai thực hiện các công việc liên quan đến điều chỉnh, bổ sung tài liệu hợp và tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Ban Tổng Giám đốc và các phòng ban có liên quan chịu trách nhiệm thi hành nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- CBTT;
- Như điều 3;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 12/2026/TT-ĐHĐCĐ-MCST

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

(V/v: Phương án đầu tư, mua bán, chuyển nhượng và thanh lý tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi nhận trong Báo cáo tài chính năm 2025)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn MCST

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi bổ sung và hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn MCST;
- Căn cứ vào tình hình hoạt động thực tế của Công ty.

Để phục vụ cho các hoạt động của Công ty đạt hiệu quả, tiết kiệm chi phí, Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn MCST kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt phương án đầu tư, mua bán, chuyển nhượng và thanh lý tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi nhận trong Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán cụ thể như sau:

1. Thông qua phương án đầu tư, mua bán, chuyển nhượng và thanh lý tài sản
Đại hội đồng cổ đông thông qua việc cho phép Công ty thực hiện các hoạt động:
 - Đầu tư, mua sắm tài sản phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh;
 - Nhận chuyển nhượng, mua lại tài sản từ các tổ chức, cá nhân;
 - Chuyển nhượng, bán tài sản thuộc sở hữu của Công ty;
 - Thanh lý tài sản không còn nhu cầu sử dụng; tài sản lạc hậu, hư hỏng, kém hiệu quả hoặc nhằm mục đích cơ cấu hoạt động của Công ty.
2. Danh mục tài sản đầu tư dự kiến



Hội đồng quản trị được quyền xem xét, quyết định số lượng, chủng loại và thời điểm thực hiện đối với các tài sản sau:

STT	Tên tài sản	Ghi chú
1	Máy đào, Xúc lật	Phục vụ thi công
2	Xe ô tô con	Phục vụ điều hành
3	Xe Ben	Phục vụ vận chuyển
4	Máy móc thiết bị, phương tiện khác phục vụ SXKD	Phục vụ SXKD

Ngoài các tài sản nêu trên, Hội đồng quản trị được quyền bổ sung các loại tài sản khác phù hợp với nhu cầu thực tế của Công ty tại từng thời điểm.

3. Danh mục tài sản thanh lý dự kiến

STT	Tên tài sản	Ghi chú
1	Máy đào	
2	Máy móc thiết bị, phương tiện khác hoạt động không còn hiệu quả	

4. Nguyên tắc thực hiện

Việc đầu tư, mua bán, chuyển nhượng và thanh lý tài sản phải đảm bảo:

- Phù hợp với kế hoạch sản xuất kinh doanh và định hướng phát triển của Công ty;
- Đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn, tối ưu chi phí và nâng cao hiệu quả hoạt động;
- Tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;
- Tài sản có đầy đủ hồ sơ pháp lý, không có tranh chấp, đảm bảo quyền sở hữu hợp pháp;
- Đối với hoạt động thanh lý tài sản: thực hiện công khai, minh bạch, đảm bảo thu hồi tối đa giá trị tài sản.

5. Ủy quyền thực hiện:

Đại hội đồng cổ đông giao:

- Hội đồng quản trị:
- + Quyết định cụ thể từng phương án đầu tư, mua sắm, chuyển nhượng và thanh lý tài sản;

- + Lựa chọn thời điểm, đối tác và phương thức thực hiện phù hợp;
- + Tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ;
- HĐQT, Ban KS;
- Ban TGD;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lâm Thu Huyền





Số: *04*/2026/BC-HĐQT-MCST

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn MCST

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Tập đoàn MCST trân trọng báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026.

Năm 2025, Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ chức năng quản trị theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Chủ động định hướng chiến lược phát triển trung và dài hạn, tăng cường công tác giám sát hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc, đồng thời ban hành các nghị quyết, quyết định quan trọng nhằm đảm bảo hoạt động kinh doanh của Công ty được triển khai hiệu quả, ổn định và phù hợp với định hướng phát triển đã được ĐHCĐ thông qua.

Hội đồng quản trị xin trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

1. Về cơ cấu nhân sự của Hội đồng quản trị năm 2025

Hội đồng quản trị Công ty gồm 3 thành viên không có thành viên độc lập, gồm:

STT	Họ và tên	Chức vụ trong HĐQT	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Bà Lâm Thu Huyền	Chủ tịch HĐQT	26/05/2023	-
2	Bà Lê Thị Lộc	Thành viên HĐQT	26/05/2023	-

3	Ông Nguyễn Hải Ninh	Thành viên HĐQT	14/05/2022	-
---	------------------------	-----------------	------------	---

2. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025

2.1. Tổng kết các cuộc họp và các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị

a) Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

HĐQT duy trì hoạt động theo đúng quy định, tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường để xem xét, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền. Các thành viên HĐQT tham gia đầy đủ, tích cực đóng góp ý kiến và thể hiện trách nhiệm cao trong công tác quản trị.

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Ngày không còn là thành viên HĐQT	Số buổi tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Bà Lâm Thu Huyền	Chủ tịch	26/05/2023	-	23/23	100%	-
2	Bà Lê Thị Lộc	Thành viên	26/05/2023	-	23/23	100%	-
3	Ông Nguyễn Hải Ninh	Thành viên	14/05/2022	-	23/23	100%	-

b) Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị

Trong năm 2025, HĐQT đã ban hành tổng cộng 23 Nghị quyết và Quyết định, tập trung vào các nội dung trọng tâm như: Công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên; Công tác quản trị và tổ chức bộ máy; Triển khai phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức; Thay đổi tên và logo Công ty từ Công ty Cổ phần Xây dựng ALVICO sang Công ty Cổ phần Tập đoàn MCST; Quyết định các hoạt động đầu tư và ký kết hợp đồng kinh tế có giá trị lớn; Lựa chọn đơn vị kiểm toán; Tổ chức các cuộc họp định kỳ để đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2025/NQ-HĐQT-ALV	01/03/2025	V/v triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	100%
2	02/2025/NQ-HĐQT-ALV	31/03/2025	V/v Thông qua ngày tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025	100%
3	01/2025/QĐ-HĐQT	01/04/2025	V/v Hợp HĐQT định kỳ tổng kết hoạt động Quý 1 và kế hoạch Quý 2 năm 2025	100%
4	03/2025/NQ-HĐQT-ALV	03/04/2025	V/v thông qua miễn nhiệm vị trí Phó Tổng Giám đốc công ty	100%
5	04/2025/NQ-HĐQT-ALV	24/04/2025	V/v Thông qua sửa đổi bổ sung tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025	100%
6	05/2025/NQ-HĐQT-ALV	10/05/2025	V/v Thông qua thay đổi tên Công ty, điều chỉnh ngành nghề kinh doanh	100%
7	06/2025/NQ-HĐQT-ALV	09/06/2025	V/v Thông qua thay đổi logo công ty	100%
8	07/2025/NQ-HĐQT-ALV	13/06/2025	V/v Thông qua triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024	100%
9	02/2025/QĐ-HĐQT	30/06/2025	V/v Hợp HĐQT định kỳ tổng kết hoạt động Quý 2 và kế hoạch Quý 3 năm 2025	100%
10	08/2025/NQ-HĐQT-MCST	17/07/2025	V/v Thông qua phương án đầu tư tài sản theo phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông thường niên công ty năm 2025 và ký kết các hợp đồng kinh tế có giá trị lớn hơn 15% tổng giá trị tài sản trên báo cáo tài chính gần nhất	100%



11	09/2025/NQ-HĐQT-MCST	14/08/2025	V/v Thông báo ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu	100%
12	10/2025/NQ-HĐQT-MCST	22/08/2025	V/v Thông qua việc chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu và chốt danh sách cổ đông để lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	100%
13	11/2025/NQ-HĐQT-MCST	15/09/2025	V/v Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024	100%
14	12/2025/NQ-HĐQT-MCST	22/09/2025	V/v Thông qua phương án ký kết các hợp đồng kinh tế có giá trị lớn hơn 15% tổng giá trị tài sản trên báo cáo tài chính gần nhất	100%
15	03/2025/QĐ-HĐQT	30/09/2025	V/v Hợp HĐQT định kỳ tổng kết hoạt động Quý 3 và kế hoạch Quý 4 năm 2025	100%
16	14/2025/NQ-HĐQT-MCST	03/10/2025	V/v Thành lập ban kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	100%
17	15/2025/NQ-HĐQT-MCST	16/10/2025	V/v Thông qua việc sửa đổi điều lệ công ty	100%
18	16/2025/NQ-HĐQT-MCST	07/11/2025	V/v Thông qua ký hợp đồng kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 theo phê duyệt của ĐHCĐ thường niên công ty năm 2025	100%
19	17/2025/NQ-HĐQT-MCST	11/11/2025	V/v Thông qua việc thành lập chi nhánh tại TPHCM	100%
20	18/2025/NQ-HĐQT-MCST	13/11/2025	V/v Thông qua phương án thanh lý hợp đồng kinh tế về việc cung cấp vật tư và thiết bị lắp đặt	100%
21	20/2025/NQ-HĐQT-MCST	27/11/2025	V/v Thông qua việc thay đổi tên miền truy cập	100%

			website công ty và hủy bỏ việc thành lập chi nhánh tại thành phố Hồ Chí Minh	
22	21/2025/NQ-HĐQT-MCST	16/12/2025	V/v Thông qua ký kết hợp đồng/giao dịch có giá trị lớn hơn 15% tổng tài sản	100%
23	04/2025/QĐ-HĐQT	30/12/2025	V/v Hợp HĐQT định kỳ tổng kết hoạt động Quý 4 và cả năm 2025, kế hoạch Quý 1 năm 2026 và kế hoạch năm 2026	100%

2.2. Báo cáo tình hình thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ

a) Kết quả kinh doanh năm 2025

Đơn vị tính: Triệu đồng.

Chỉ tiêu	Năm 2024	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Tỷ lệ tăng trưởng so với năm 2024	Mức độ hoàn thành kế hoạch 2025
Doanh thu thuần	274.025	267.824	321.612	+17,37%	120,08%
Lợi nhuận sau thuế	12.308	11.180	15.388	+25,03%	137,64%

- Năm 2025, Công ty đã đạt được kết quả kinh doanh tích cực, vượt kế hoạch đề ra:

Doanh thu thuần đạt 321.612 triệu đồng, tăng 17,37% so với năm 2024, đạt 120,08% kế hoạch năm 2025; Lợi nhuận sau thuế đạt 15.388 triệu đồng, tăng 25,03% so với năm 2024, đạt 137,64% kế hoạch năm 2025.

Tốc độ tăng trưởng lợi nhuận cao hơn doanh thu cho thấy hiệu quả trong công tác kiểm soát chi phí và tối ưu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tăng trưởng trong năm 2025 của Công ty đến từ hai động lực chính:

Hoạt động xây lắp – lĩnh vực cốt lõi, với việc triển khai các gói thầu thuộc Dự án Nhà máy Xi măng Liên Khê – Hải Phòng.

Hoạt động thương mại ghi nhận mức tăng trưởng đột biến, góp phần mở rộng quy mô doanh thu và đa dạng hóa nguồn thu.

298
IGT
PHÂN
ĐO
CS
PHỔ

Sự gia tăng nhanh của hoạt động thương mại cũng đặt ra yêu cầu cao hơn trong công tác quản trị vốn lưu động, kiểm soát công nợ và dòng tiền, cần được theo dõi chặt chẽ trong giai đoạn tới.

- Bên cạnh kết quả tăng trưởng tích cực về doanh thu và lợi nhuận, Công ty ghi nhận dòng tiền thuần từ hoạt động kinh doanh âm 26.494 triệu đồng trong năm 2025, chủ yếu do: Gia tăng các khoản phải thu từ hoạt động thương mại và xây lắp; Nhu cầu vốn lưu động phục vụ triển khai các dự án quy mô lớn.

Công ty đã và đang triển khai các biện pháp kiểm soát công nợ, tối ưu dòng tiền và cân đối nguồn vốn nhằm đảm bảo khả năng thanh toán và duy trì hoạt động ổn định

b) Hoạt động đầu tư và triển khai dự án

Trong năm 2025, Công ty tiếp tục triển khai thi công nhiều hạng mục thuộc Dự án Nhà máy Xi măng Liên Khê tại thành phố Hải Phòng, bao gồm các gói thầu thi công xây dựng (móng, kết cấu, hạ tầng); Thi công Silo và các hạng mục kỹ thuật; Gia công, lắp đặt thiết bị và kết cấu thép; Triển khai dây chuyền nghiền đá và hạng mục mỏ.

Các dự án hiện đang được triển khai theo đúng tiến độ và dự kiến hoàn thành trong giai đoạn 2026, đóng góp đáng kể vào doanh thu và kết quả kinh doanh của Công ty trong các năm tới

c) Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025

Năm 2025, lựa chọn trong danh sách các Công ty kiểm toán đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, Công ty đã ký hợp đồng kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 với đơn vị kiểm toán sau: Công ty TNHH Kiểm toán BDO.

d) Kết quả phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức

Công ty đã triển khai phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2024, đảm bảo quyền lợi cổ đông

e) Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ

Công ty chưa triển khai Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số .../2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày .../.../2025. HĐQT sẽ trình ĐHĐCĐ xem xét hủy bỏ Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ năm 2025 và thông qua Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ và Phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu năm 2026

2.3. Đánh giá chiến lược và định hướng phát triển

Trên cơ sở kết quả hoạt động năm 2025, Hội đồng quản trị nhận định Công ty đang bước vào giai đoạn mở rộng quy mô hoạt động, thể hiện qua tăng trưởng doanh thu, gia tăng tổng tài sản và việc sử dụng đòn bẩy tài chính nhằm phục vụ nhu cầu phát triển.

Bên cạnh những kết quả tích cực, HĐQT cũng lưu ý các yếu tố cần kiểm soát như áp lực dòng tiền từ hoạt động kinh doanh, sự gia tăng các khoản phải thu và hàng tồn kho trong quá trình mở rộng hoạt động.

Trong giai đoạn tới, Hội đồng quản trị sẽ tập trung định hướng cân bằng giữa tăng trưởng và an toàn tài chính, đặc biệt trong quản trị dòng tiền, kiểm soát công nợ và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững của Công ty.

2.4. Công tác quản trị và giám sát của HĐQT

Trong năm 2025, HĐQT đã có những quyết định trong quản lý, chỉ đạo điều hành Công ty:

- Đã tuân thủ các quy định về quản trị công ty, triệu tập các cuộc họp định kỳ và bất thường nhằm kịp thời chỉ đạo, ban hành các quyết định phù hợp với tình hình thực tế.
- Đã họp làm việc với Ban TGD để đánh giá tình hình Công ty và đề ra định hướng, chỉ tiêu, kế hoạch cụ thể để triển khai có hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty.
- Chỉ đạo, giám sát công tác chuẩn bị và tổ chức thành công kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của Công ty. Sau Đại hội, HĐQT đã chỉ đạo Ban TGD triển khai việc thực hiện các nội dung Nghị quyết của ĐHĐCĐ đã được thông qua.
- Triển khai việc thực hiện lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.
- Đã giám sát chặt chẽ công tác tài chính, kế toán của Công ty cũng như việc lập, phát hành và kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi BDO với ý kiến chấp nhận toàn phần
- Theo dõi, giám sát công tác công bố thông tin và quan hệ cổ đông theo đúng quy định. Các nội dung, thông tin quan trọng liên quan trực tiếp đến hoạt động của Công ty đều được công bố kịp thời, đầy đủ.

2.5. Các Ủy ban và Tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị



Hiện tại, Công ty tổ chức quản trị theo mô hình có Ban Kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp, do đó không thành lập Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị cũng chưa thành lập các tiểu ban trực thuộc

2.6. Thù lao HĐQT

Thực hiện Nghị quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, Công ty đã tiến hành chi trả thù lao năm 2025 cho Hội đồng quản trị như sau:

STT	Chức danh	Mức thù lao (VNĐ/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	6.000.000
2	Thành viên HĐQT	4.000.000

2.7. Giám sát các giao dịch với người có liên quan

Hội đồng quản trị đã thực hiện giám sát các giao dịch giữa Công ty với các bên có liên quan theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Các giao dịch (nếu có) được thực hiện theo đúng thẩm quyền, đảm bảo minh bạch và không phát sinh xung đột lợi ích.

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2026

1. Cơ cấu nhân sự năm 2026

- Thay đổi như sau: Bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT do có một thành viên miễn nhiệm do hết nhiệm kỳ.

2. Kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2026

- Triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2026
- Giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban Tổng Giám đốc
- Tập trung nguồn lực triển khai, đẩy nhanh tiến độ thi công và nghiệm thu các gói thầu thuộc Dự án Nhà máy Xi măng Liên Khê
 - Mở rộng thị trường, tham gia đấu thầu các dự án xây dựng mới
 - Triển khai phương án chào bán cổ phiếu
 - Tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, quản lý tài chính và kiểm soát rủi ro
 - Từng bước mở rộng quy mô hoạt động và nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty
- Thường xuyên theo dõi, đánh giá sự phù hợp của Điều lệ và các quy định, quy chế nội bộ để kịp thời điều chỉnh hoàn thiện cho phù hợp với pháp luật hiện hành và yêu cầu phát triển của Công ty trong từng giai đoạn.

- Kiểm soát công nợ và dòng tiền. Quản lý hiệu quả vốn lưu động. Sử dụng đòn bẩy tài chính hợp lý.

- Chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2026:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2026
1	Doanh thu	500.000
2	Lợi nhuận kế toán trước thuế	25.000
3	Lợi nhuận sau thuế	20.000

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT Công ty trong năm 2025 và kế hoạch hoạt động cho năm 2026.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, Ban KS;
- Ban TGD;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lâm Thu Huyền

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2025
VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn MCST

Ban Tổng Giám đốc xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026 của Công ty như sau:

I. BỐI CẢNH KINH TẾ VÀ NGÀNH NĂM 2025

Năm 2025, nền kinh tế Việt Nam tiếp tục xu hướng hồi phục, tuy nhiên vẫn tiềm ẩn nhiều yếu tố biến động, đặc biệt là áp lực lạm phát, chi phí vốn và biến động giá nguyên vật liệu.

Đối với ngành xây dựng và vật liệu xây dựng, thị trường ghi nhận sự cải thiện nhờ đẩy mạnh đầu tư công, song vẫn đối mặt với các thách thức như cạnh tranh gia tăng, biên lợi nhuận thu hẹp và áp lực dòng tiền.

Trong bối cảnh đó, Ban Tổng Giám đốc đã chủ động triển khai các giải pháp điều hành linh hoạt, tập trung vào hoạt động cốt lõi, kiểm soát rủi ro và tối ưu hiệu quả sản xuất kinh doanh.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2025

1. Kết quả hoạt động kinh doanh

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Tỷ lệ tăng trưởng so với năm 2024	Mức độ hoàn thành kế hoạch 2025
Doanh thu thuần	274.025	267.824	321.612	+17,37%	120,08%
Lợi nhuận sau thuế	12.308	11.180	15.388	+25,03%	137,64%

Doanh thu thuần đạt 321.612 triệu đồng, tăng 17,37% so với năm 2024, đạt 120,08% kế hoạch năm 2025. Lợi nhuận sau thuế đạt 15.388 triệu đồng, tăng 25,03% so với năm 2024, đạt 137,64% kế hoạch năm 2025.

Tốc độ tăng trưởng lợi nhuận cao hơn doanh thu cho thấy hiệu quả trong công tác kiểm soát chi phí và tối ưu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Phân tích hoạt động kinh doanh

- Tăng trưởng trong năm 2025 của Công ty đến từ hai động lực chính:
 - Hoạt động xây lắp - lĩnh vực cốt lõi, với việc triển khai các gói thầu thuộc Dự án Nhà máy Xi măng Liên Khê – Hải Phòng.
 - Hoạt động thương mại ghi nhận mức tăng trưởng đột biến, góp phần mở rộng quy mô doanh thu và đa dạng hóa nguồn thu.

Sự gia tăng nhanh của hoạt động thương mại cũng đặt ra yêu cầu cao hơn trong công tác quản trị vốn lưu động, kiểm soát công nợ và dòng tiền, cần được theo dõi chặt chẽ trong giai đoạn tới.

- Lợi nhuận gộp đạt 30.897 triệu đồng, tăng 18,9% so với năm 2024.
- Doanh thu tài chính tăng đột biến, đạt 1.008 triệu đồng, tăng 482,7% so với năm 2024, góp phần tích cực vào kết quả kinh doanh chung của Công ty.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp đạt 10.783 triệu đồng, phù hợp với quy mô hoạt động mở rộng.
- Tại thời điểm 31/12/2025, quy mô tổng tài sản đạt 177.506 triệu đồng, tăng đáng kể so với đầu năm, phản ánh việc mở rộng hoạt động của Công ty.
- Cơ cấu tài sản có sự dịch chuyển rõ rệt khi các khoản phải thu và hàng tồn kho tăng mạnh, trong khi lượng tiền và tương đương tiền giảm xuống còn 1.869 triệu đồng.
- Đồng thời, nợ phải trả tăng lên 64.537 triệu đồng, cho thấy Công ty đã sử dụng đòn bẩy tài chính nhằm phục vụ nhu cầu mở rộng hoạt động.

Mặc dù vẫn trong ngưỡng kiểm soát, các yếu tố này đặt ra yêu cầu cao hơn trong việc quản trị thanh khoản và cân đối dòng tiền trong thời gian tới.

Qua đó cho thấy Công ty không chỉ duy trì được hiệu quả hoạt động mà còn có khả năng thích ứng và điều hành linh hoạt trong bối cảnh thị trường còn nhiều biến động.

3. Công tác quản trị và điều hành

Trong năm 2025, Ban Tổng Giám đốc đã triển khai công tác điều hành theo hướng chủ động, kiểm soát chặt chẽ và bám sát thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- a) Điều hành linh hoạt theo thị trường
 - Chủ động điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh theo diễn biến thị trường, phân bổ nguồn lực phù hợp với tiến độ dự án và yêu cầu thực tế của từng giai đoạn.

- Đối với các dự án trọng điểm, đặc biệt là Dự án Nhà máy Xi măng Liên Khê, Ban điều hành đã tập trung chỉ đạo sát sao, phối hợp chặt chẽ giữa các bộ phận nhằm đảm bảo tiến độ và chất lượng thi công.
- b) Tăng cường kiểm soát tài chính và dòng tiền
- Công tác quản trị tài chính được tăng cường, trong đó trọng tâm là kiểm soát chi phí, quản lý công nợ và cân đối dòng tiền.
 - Công ty đã thực hiện rà soát định kỳ các khoản chi phí, đồng thời đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ, hạn chế tình trạng vốn bị chiếm dụng, góp phần đảm bảo khả năng thanh toán trong điều kiện quy mô hoạt động tăng nhanh.
- c) Nâng cao hiệu quả tổ chức vận hành
- Phân công rõ trách nhiệm, nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các bộ phận và từng bước hoàn thiện hệ thống quy trình quản lý nội bộ.
 - Tăng cường kỷ luật điều hành, nâng cao trách nhiệm của các cấp quản lý và đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát đã góp phần nâng cao tính minh bạch và hiệu quả trong hoạt động quản trị doanh nghiệp.
- d) Hoàn thiện hệ thống quản trị và kiểm soát rủi ro
- Công ty tiếp tục rà soát, bổ sung và hoàn thiện các quy trình quản lý nội bộ, đặc biệt trong lĩnh vực tài chính, hợp đồng, mua sắm, thi công, nghiệm thu, thanh quyết toán và quản lý công nợ.
 - Ban Tổng Giám đốc chú trọng nâng cao kỷ luật điều hành, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu từng bộ phận, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong quá trình thực hiện nhằm hạn chế rủi ro, nâng cao tính minh bạch và hiệu quả quản trị doanh nghiệp.
- e) Thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT
- Ban Tổng Giám đốc đã tổ chức triển khai nghiêm túc các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, đảm bảo các nội dung được cụ thể hóa thành kế hoạch hành động và triển khai đồng bộ trong toàn Công ty.
- Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được thực hiện và vượt mức so với kế hoạch được giao.
 - Công ty đã triển khai các nội dung liên quan đến việc chi trả cổ tức theo Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, đảm bảo quyền lợi cổ đông theo đúng quy định.
 - Các quyết định về đầu tư, tổ chức triển khai dự án, quản trị tài chính, kiểm soát chi phí và dòng tiền cũng được Ban điều hành thực hiện bám sát định hướng của Hội đồng quản trị, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động và hạn chế rủi ro trong quá trình vận hành.

- Công tác báo cáo, giám sát và công bố thông tin được thực hiện đầy đủ, kịp thời, đảm bảo tính minh bạch và tuân thủ quy định của pháp luật.

4. Tình hình triển khai dự án và hoạt động đầu tư

Trong năm 2025, Công ty tập trung triển khai thực hiện các gói thầu xây lắp cho dự án Nhà máy Xi măng Liên Khê.

Các nhóm hạng mục chính:

- a) Thi công xây dựng
 - Móng, kết cấu dưới và trên nền đất
 - Hạ tầng kỹ thuật, sân đường nội bộ
 - Tường rào và công trình phụ trợ
- b) Hạng mục Silo
 - Thi công kết cấu Silo
 - Thi công móng, đập đầu cọc khoan nhồi
- c) Thiết bị và kết cấu thép
 - Mua sắm, gia công, lắp đặt thiết bị
 - Lắp đặt dây chuyền công nghệ
- d) Chuẩn bị vận hành
 - Mua nhiên liệu phục vụ chạy thử

Các gói thầu do Công ty thực hiện tại Dự án Nhà máy Xi măng Liên Khê được triển khai đồng bộ, đảm bảo yêu cầu về tiến độ, chất lượng và an toàn thi công theo hợp đồng đã ký kết với chủ đầu tư.

Trong quá trình thực hiện, Công ty đã chủ động phối hợp với các bên liên quan để xử lý các phát sinh, đảm bảo tiến độ thi công các hạng mục trọng điểm, đồng thời kiểm soát chặt chẽ khối lượng, chất lượng và công tác nghiệm thu, thanh quyết toán.

Việc triển khai hiệu quả các gói thầu không chỉ đóng góp trực tiếp vào doanh thu và lợi nhuận trong năm 2025 mà còn góp phần khẳng định năng lực thi công, uy tín và vị thế của Công ty trong lĩnh vực xây lắp, tạo tiền đề để Công ty tiếp tục tham gia các dự án, công trình quy mô lớn trong thời gian tới.

5. Đánh giá chung

a) Kết quả đạt được

- Năm 2025, Công ty đã ghi nhận kết quả hoạt động kinh doanh tích cực khi doanh thu và lợi nhuận đều tăng trưởng so với năm trước và vượt kế hoạch đã được Đại

hội đồng cổ đông giao. Kết quả này cho thấy hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2025 đã có bước phát triển rõ nét cả về quy mô lẫn hiệu quả.

- Công ty tiếp tục duy trì được lĩnh vực xây lắp là hoạt động cốt lõi, đồng thời tận dụng tốt cơ hội từ hoạt động thương mại để mở rộng quy mô doanh thu và đa dạng hóa nguồn thu.
- Việc đồng thời phát triển cả hai mảng hoạt động đã góp phần nâng cao khả năng thích ứng của Công ty trước biến động của thị trường, tạo thêm dư địa tăng trưởng và hỗ trợ cho chiến lược phát triển trong giai đoạn tiếp theo
- Trong năm, Công ty đã tổ chức triển khai các gói thầu xây lắp và hạng mục công việc theo hợp đồng đã ký kết, đảm bảo tiến độ và chất lượng thực hiện. Đặc biệt, đối với các gói thầu thuộc Dự án Nhà máy Xi măng Liên Khê, Công ty đã duy trì tốt tiến độ thi công, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật và phối hợp hiệu quả với các bên liên quan, qua đó góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm.
- Công tác điều hành, quản trị chi phí, tổ chức thực hiện và phối hợp nội bộ tiếp tục được cải thiện, qua đó góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động chung của doanh nghiệp.

b) Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động của Công ty trong năm 2025 vẫn còn một số tồn tại cần được lưu ý và có giải pháp khắc phục trong thời gian tới như sau:

- Thứ nhất, dòng tiền thuần từ hoạt động kinh doanh năm 2025 âm 26.494 triệu đồng. Nguyên nhân chủ yếu là do các khoản phải thu tăng lên cùng với nhu cầu vốn lưu động lớn để phục vụ hoạt động thương mại và triển khai các dự án xây lắp quy mô lớn. Điều này cho thấy mặc dù doanh thu và lợi nhuận tăng trưởng tốt, áp lực về dòng tiền và khả năng thu hồi vốn vẫn là vấn đề cần được quan tâm đặc biệt.
- Thứ hai, cơ cấu tài sản có sự dịch chuyển theo hướng tăng mạnh các khoản phải thu và hàng tồn kho, trong khi lượng tiền và tương đương tiền giảm xuống mức thấp. Điều này làm gia tăng yêu cầu đối với công tác quản trị thanh khoản, quản lý công nợ, kiểm soát hàng tồn và cân đối nguồn vốn ngắn hạn trong quá trình vận hành.
- Thứ ba, nợ phải trả tăng lên cùng với việc Công ty sử dụng đòn bẩy tài chính để đáp ứng nhu cầu mở rộng hoạt động kinh doanh. Mặc dù đây là xu hướng phù hợp trong bối cảnh doanh nghiệp tăng trưởng, song cũng đặt ra yêu cầu cao hơn về kiểm soát nghĩa vụ thanh toán, cơ cấu nguồn vốn và quản trị rủi ro tài chính.
- Thứ tư, quy mô hoạt động tăng nhanh đòi hỏi hệ thống quản trị nội bộ, năng lực điều hành, năng lực nhân sự và khả năng phối hợp giữa các bộ phận phải tiếp tục



được nâng cao. Nếu không được hoàn thiện kịp thời, đây có thể là yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động trong giai đoạn tiếp theo.

Trên cơ sở nhận diện các tồn tại nêu trên, Ban Tổng Giám đốc sẽ tiếp tục triển khai các giải pháp đồng bộ về quản trị công nợ, dòng tiền, chi phí, tiến độ dự án và nâng cao năng lực quản trị điều hành nhằm bảo đảm sự phát triển an toàn, hiệu quả và bền vững của Công ty trong năm 2026.

III. KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2026

1. Định hướng

Năm 2026, Công ty tập trung vừa mở rộng quy mô hoạt động, vừa siết chặt công tác quản trị và kiểm soát tài chính, hướng tới mục tiêu tăng trưởng hiệu quả và bền vững. Trên cơ sở kết quả đạt được trong năm 2025 và bối cảnh thị trường dự báo còn tiềm ẩn nhiều biến động, Ban Tổng Giám đốc xác định các định hướng trọng tâm trong năm 2026 như sau:

- a) Tập trung vào lĩnh vực cốt lõi là xây lắp và các hoạt động kinh doanh có lợi thế cạnh tranh của Công ty
 - Ưu tiên tập trung nguồn lực cho các dự án, công trình và hợp đồng có hiệu quả, có khả năng tạo doanh thu, lợi nhuận và dòng tiền tốt.
 - Đồng thời nâng cao chất lượng thi công, năng lực tổ chức thực hiện và uy tín với khách hàng, đối tác.
 - Tập trung vào lĩnh vực cốt lõi nhằm bảo đảm Công ty phát triển đúng định hướng, tránh dàn trải nguồn lực và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.
- b) Mở rộng thị trường và phát triển khách hàng một cách có chọn lọc
 - Chủ động tìm kiếm thêm cơ hội kinh doanh, mở rộng quan hệ với khách hàng, đối tác và nhà cung cấp.
 - Phát huy hiệu quả hoạt động thương mại trên cơ sở kiểm soát tốt rủi ro và hiệu quả sử dụng vốn.
 - Từng bước tiếp cận thêm các cơ hội mới phù hợp với năng lực thi công, năng lực cung ứng và định hướng phát triển lâu dài.
- c) Tăng cường quản trị tài chính, dòng tiền và công nợ
 - Đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của năm 2026 nhằm bảo đảm tăng trưởng gắn với an toàn tài chính.
 - Công ty sẽ tập trung quản lý chặt chẽ dòng tiền, kiểm soát các khoản phải thu, phải trả, hàng tồn kho, hạn chế tình trạng bị chiếm dụng vốn và nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn.
 - Đồng thời, Công ty sẽ rà soát cơ cấu nguồn vốn, cân đối giữa vốn tự có và vốn huy động nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển nhưng vẫn bảo đảm khả năng thanh toán và an toàn tài chính.

- d) Nâng cao hiệu quả hoạt động và tính bền vững trong quản trị doanh nghiệp
- Công ty tiếp tục hoàn thiện mô hình quản trị, quy trình kiểm soát nội bộ, nâng cao chất lượng nhân sự và năng lực điều hành ở các cấp.
 - Việc xây dựng hệ thống quản trị chặt chẽ, minh bạch và hiệu quả sẽ là cơ sở quan trọng để Công ty phát triển ổn định, nâng cao năng lực cạnh tranh và tạo nền tảng cho các giai đoạn tăng trưởng tiếp theo.

2. Kế hoạch kinh doanh

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2026
1	Doanh thu thuần	500.000
2	Lợi nhuận kế toán trước thuế	25.000
3	Lợi nhuận sau thuế	20.000

3. Giải pháp thực hiện

Để thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2026, Ban Tổng Giám đốc xác định một số nhóm giải pháp trọng tâm như sau:

a) Giải pháp về kinh doanh và thị trường

- Công ty sẽ tập trung vào các dự án, hợp đồng và khách hàng có hiệu quả, phù hợp với năng lực thực hiện của doanh nghiệp, đồng thời tiếp tục mở rộng thị trường, tìm kiếm cơ hội hợp tác mới trong lĩnh vực xây lắp, thương mại và các hoạt động liên quan.
- Công ty cũng sẽ tăng cường công tác tiếp thị, phát triển quan hệ khách hàng, nâng cao chất lượng dịch vụ và uy tín thương hiệu nhằm tạo thêm nguồn việc ổn định cho những năm tiếp theo.

b) Giải pháp về tài chính và dòng tiền

- Ban điều hành sẽ tăng cường kiểm soát chi phí ở tất cả các khâu hoạt động.
- Xây dựng kế hoạch dòng tiền phù hợp với từng giai đoạn triển khai dự án.
- Đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ, hạn chế phát sinh công nợ quá hạn.
- Kiểm soát chặt chẽ hàng tồn kho và nhu cầu vốn lưu động.
- Công ty sẽ chủ động cân đối nguồn vốn, sử dụng hợp lý các công cụ tài chính và nguồn vốn vay để vừa đáp ứng nhu cầu phát triển, vừa bảo đảm an toàn tài chính.

c) Giải pháp về đầu tư và triển khai dự án

- Công ty sẽ ưu tiên nguồn lực cho các dự án trọng điểm, đặc biệt là các hạng mục liên quan đến Dự án Nhà máy Xi măng Liên Khê và các công trình, hợp đồng có khả năng đóng góp lớn vào doanh thu và lợi nhuận năm 2026.



- Trong quá trình triển khai, Công ty sẽ tăng cường kiểm soát tiến độ, chất lượng, chi phí và công tác nghiệm thu, thanh quyết toán nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư và hiệu quả thực hiện từng dự án.

d) Giải pháp về quản trị doanh nghiệp và nhân sự

- Công ty tiếp tục hoàn thiện hệ thống quy chế, quy trình quản lý nội bộ.
- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu.
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá hiệu quả thực hiện công việc.
- Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý và nhân sự chuyên môn, nâng cao năng lực, tinh thần trách nhiệm và khả năng phối hợp giữa các bộ phận trong toàn Công ty.

4. Rủi ro và kiểm soát

Ban Tổng Giám đốc sẽ chủ động theo dõi sát diễn biến thị trường, giá nguyên vật liệu, chi phí đầu vào, tiến độ thanh toán của khách hàng và các yếu tố có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh để có biện pháp ứng phó kịp thời.

Việc kiểm soát các rủi ro được thực hiện song song với mục tiêu tăng trưởng nhằm bảo đảm hoạt động của Công ty diễn ra ổn định, an toàn và hiệu quả.

Trên đây là Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026 của Công ty Cổ phần Tập đoàn MCST.

Ban Tổng Giám đốc kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ;
- HĐQT, Ban KS;
- Ban TGD;
- Lưu VT.



Lê Thị Thảo



Số: 13./2026/TT-ĐHĐCĐ-MCST

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
(V/v: *Phương án cập nhật, thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp và sửa đổi các nội dung trong Điều lệ Công ty*)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn MCST

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi bổ sung và hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật quản lý, sử dụng tài sản công, Luật quản lý thuế, Luật thuế thu nhập cá nhân, Luật dự trữ quốc gia, Luật xử lý vi phạm hành chính số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024;
- Căn cứ Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn MCST;
- Căn cứ tình hình hoạt động thực tế của Công ty Cổ phần Tập đoàn MCST.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua phương án cập nhật, thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp và sửa đổi các nội dung trong Điều lệ Công ty nhằm phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và định hướng hoạt động của Công ty như sau:

I. CẬP NHẬT, THAY ĐỔI NỘI DUNG ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP

1. CẬP NHẬT, THAY ĐỔI NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

a) Bổ sung ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành nghề, kinh doanh được bổ sung	Mã ngành
1	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
2	Xay xát và sản xuất bột thô	1061

3	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
4	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
5	Bán buôn gạo, lúa mỳ, sản phẩm từ ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
6	Bán buôn thực phẩm <i>Chi tiết: Trừ loại cấm theo quy định pháp luật</i>	4632
7	Bán lẻ lương thực	4721
8	Bán lẻ thực phẩm	4722
9	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa <i>Chi tiết:</i> - Đại lý bán hàng hóa - Môi giới mua bán hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá)	4610
10	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Không bao gồm Bán buôn vàng, bạc và kim loại quý khác)	4672
11	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4673
12	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4661
13	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4671
14	Sửa chữa, bảo dưỡng ô tô và xe có động cơ khác	9531
15	Dịch vụ trung gian cho hoạt động bất động sản <i>Chi tiết:</i> - Dịch vụ môi giới bất động sản - Dịch vụ tư vấn bất động sản (Điều 61,67 Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023)	6821
16	Hoạt động bất động sản khác trên cơ sở phí hoặc hợp đồng <i>Chi tiết: Dịch vụ quản lý vận hành nhà chung cư (Điều 84, Điều 85 Nghị định số 95/2024/NĐ-CP hướng dẫn Luật Nhà ở)</i>	6829
17	Cung ứng lao động tạm thời (Không bao gồm cung ứng lao động tạm thời cho các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động) (Điều 28 Luật Việc làm năm 2025, Điều 15 Nghị định số 352/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật việc làm về dịch vụ việc làm)	7821
18	Cung ứng nguồn nhân lực khác <i>Chi tiết: Cung ứng nguồn nhân lực khác trong nước (Không bao gồm cung ứng nhân lực khác cho các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động)</i>	7822

	<i>(Điều 28 Luật Việc làm năm 2025, Điều 15 Nghị định số 353/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật việc làm về dịch vụ việc làm)</i>	
19	Dịch vụ bảo đảm an toàn khác	8019
20	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0729
21	Sản xuất linh kiện điện tử khác	2619
22	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu <i>Chi tiết: Loại trừ sản xuất vàng miếng</i>	2420
23	Sản xuất điện tử nguồn năng lượng tái tạo	3512

b) Cập nhật ngành, nghề kinh doanh sau theo quy định hiện hành:

STT	Tên ngành nghề, kinh doanh được sửa đổi	Mã ngành
1	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính, vật liệu và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng <i>Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng</i>	4752
2	Sửa chữa, bảo dưỡng các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
3	Sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị	3312
4	Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị điện	3314
5	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan <i>Chi tiết: Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình, bao gồm: thiết kế kiến trúc; thiết kế kết cấu công trình, thiết kế cơ - điện công trình, thiết kế cấp - thoát nước công trình; thiết kế xây dựng công trình giao thông; thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật; Khảo sát xây dựng, bao gồm: Khảo sát địa hình; khảo sát địa chất công trình; Lập quy hoạch xây dựng; Quản lý dự án đầu tư xây dựng; Thi công xây dựng công trình; Giám sát thi công xây dựng công trình.</i>	7110
6	Hoạt động của các trung tâm giới thiệu việc làm <i>Chi tiết: Hoạt động của đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm</i> <i>(Điều 28 Luật Việc làm năm 2025, Điều 15 Nghị định số 352/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật việc làm về dịch vụ việc làm)</i>	7810
7	Sản xuất sản phẩm dầu mỏ tinh chế; sản xuất sản phẩm nhiên liệu hóa thạch	1920
8	Sản xuất máy tính và thiết bị ngoại vi của máy tính	2620

9	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy tính và thiết bị ngoại vi của máy tính)	2817
10	Sản xuất điện từ nguồn năng lượng không tái tạo	3511

c) Xóa bỏ ngành, nghề kinh doanh sau:

STT	Tên ngành nghề, kinh doanh bị xóa	Mã ngành
1	Bán buôn kim loại và quặng kim loại <i>(Không bao gồm Bán buôn vàng, bạc và kim loại quý khác)</i>	4662
2	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
3	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
4	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
5	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
6	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất <i>Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản, quyền sử dụng đất (Điều 62, 74 luật kinh doanh bất động sản 2014)</i>	6820
7	Cung ứng lao động tạm thời <i>(không bao gồm cung ứng lao động tạm thời cho các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động)</i>	7820
8	Cung ứng và quản lý nguồn lao động <i>Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước (không bao gồm cung ứng lao động cho các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động)</i>	7830
9	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020
10	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
11	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
12	Truyền tải và phân phối điện <i>(Không bao gồm Điều phối hệ thống điện lưới quốc gia)</i>	3512

II. SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ CÔNG TY

1. Sửa đổi Khoản 3 Điều 2 Điều lệ Công ty:

Nội dung trước khi sửa đổi:

“3. Trụ sở đăng ký của Công ty:

- Địa chỉ trụ sở chính: **Số 77-79 đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội, Việt Nam.**
- Điện thoại: **0982354540**
- Fax:

- E-mail:
- Website: <http://alvico.vn/>”

Nội dung sau khi sửa đổi:

“3. Trụ sở đăng ký của Công ty:

- Địa chỉ trụ sở chính: **Số 77-79 đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội, Việt Nam.**”

2. Sửa đổi Khoản 1 Điều 4 Điều lệ Công ty về ngành, nghề kinh doanh của Công ty theo nội dung đã được thông qua tại mục I.1 Tờ trình này.

3. Sửa đổi Khoản 1 Điều 22 Điều lệ Công ty:

Nội dung trước khi sửa đổi:

“1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 147 Luật Doanh nghiệp.”

Nội dung sau khi sửa đổi:

“1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đối với bất kỳ vấn đề nào thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty, kể cả các trường hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 147 Luật Doanh nghiệp.

4. Sửa đổi Khoản 10 Điều 20 Điều lệ Công ty:

Nội dung trước khi sửa đổi:

“10. Trường hợp Công ty áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, Công ty có trách nhiệm đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 273 Nghị định số 155/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.”

Nội dung sau khi sửa đổi:

“10. Phương thức tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông:

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tổ chức bằng một trong các phương thức sau:

- Tổ chức họp trực tiếp tại địa điểm tổ chức họp;
- Tổ chức họp trực tuyến;
- Tổ chức họp trực tiếp tại địa điểm tổ chức họp kết hợp họp trực tuyến.

Trường hợp Công ty áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, Công ty có trách nhiệm đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 273 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày



31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.”

5. Sửa đổi Điều 21 Điều lệ Công ty:

Nội dung trước khi sửa đổi:

“1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:

a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;

b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;

c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;

d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;

đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty;

2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

3. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.”

Nội dung sau khi sửa đổi:

“1. Đại hội đồng cổ đông thông qua mọi vấn đề thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến Cổ Đông bằng văn bản.

2. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:

a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;

b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;

c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;

d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;

đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty;

3. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 2 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

4. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu

tập hợp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.”

III. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Giao Người đại diện theo pháp luật của Công ty và/hoặc người được Người đại diện theo pháp luật của Công ty uỷ quyền tổ chức thực hiện:
 - a) Các thủ tục thay đổi đăng ký kinh doanh tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền, theo quy định của pháp luật.
 - b) Hoàn thiện, ký ban hành Điều lệ Công ty sửa đổi và thực hiện các thủ tục với cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có) theo quy định của pháp luật.
2. Uỷ quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thông qua và các vấn đề có liên quan hoặc phát sinh từ các Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, kể cả những vấn đề theo quy định thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, Ban KS;
- Ban TGD;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Lâm Thu Huyền

C.P



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 09./2026/TT-ĐHĐCĐ-MCST

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

V/v: Phương án phát hành, chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn MCST

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc Hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi bổ sung và hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Tập đoàn MCST,

Căn cứ nhu cầu mở rộng các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong thời gian tới, Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn MCST kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án phát hành, chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ, cụ thể như sau:

I. Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức tăng vốn điều lệ

1. Tên tổ chức phát hành : Công ty Cổ phần Tập đoàn MCST.
2. Tên cổ phiếu phát hành : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn MCST.
3. Mã cổ phiếu : ALV
4. Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông.
5. Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu.
6. Vốn điều lệ hiện tại : 96.183.580.000 đồng
7. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành : 9.618.358 cổ phiếu
8. Phương thức phát hành : Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025.

9. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành : **Tối đa 961.835** cổ phiếu.
10. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá (dự kiến) : **9.618.350.000** đồng.
11. Đối tượng phát hành : Cổ đông hiện hữu của Công ty tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành để trả cổ tức.
12. Tỷ lệ phát hành : **10%**
13. Tỷ lệ thực hiện quyền : **100:10**, theo đó căn cứ vào ngày đăng ký cuối cùng để phân bổ quyền, cổ đông hiện hữu sở hữu 01 cổ phiếu tương ứng sẽ được hưởng 01 quyền nhận cổ phiếu, cứ 10 quyền sẽ được nhận thêm 01 cổ phiếu phát hành thêm.
14. Phương án làm tròn, xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ : Cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức cho các cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Cổ phiếu lẻ phát sinh (phần thập phân nếu có) sẽ bị hủy bỏ.
- Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách, cổ đông A sở hữu 155 cổ phiếu. Khi đó, số cổ phiếu cổ đông A được nhận là $(155 : 100 \times 10) = 15,5$ cổ phiếu. Sau khi làm tròn đến hàng đơn vị, số cổ phiếu thực tế mà cổ đông A được nhận là 15 cổ phiếu. Số cổ phiếu lẻ 0,5 sẽ bị hủy bỏ.*
15. Chuyển nhượng quyền : Quyền nhận cổ phiếu từ đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức không được phép chuyển nhượng. Cổ phiếu quỹ (nếu có) không được thực hiện quyền.
16. Thời gian dự kiến phát hành : Dự kiến trong năm 2026, sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo bằng văn bản cho Công ty và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu trả cổ tức của Công ty. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT công ty quyết định phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo quyền và lợi ích của cổ đông.
17. Nguồn vốn sử dụng : Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối căn cứ trên Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.
18. Phương án sử dụng vốn từ đợt phát hành : Sau khi hoàn tất việc phát hành, số vốn điều lệ tăng thêm sẽ được sử dụng cho mục đích bổ sung nguồn vốn hoạt động kinh doanh của Công ty.
19. Đăng ký và giao dịch bổ sung : Toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm được đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT hoàn tất thủ

tục và hồ sơ đăng ký chứng khoán, giao dịch bổ sung đối với toàn bộ cổ phiếu phát hành thêm.

20. Các hạn chế liên quan : Cổ phiếu phát hành cổ phiếu để trả cổ tức không bị hạn chế chuyển nhượng. Các cổ phiếu trong tình trạng bị hạn chế chuyển nhượng (nếu có) của cổ đông hiện hữu vẫn được nhận cổ phiếu từ đợt phát hành.

II. Phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu

1. Tên tổ chức chào bán : Công ty Cổ phần Tập đoàn MCST
2. Tên cổ phiếu chào bán : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn MCST
3. Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông
4. Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu
5. Mã chứng khoán : ALV
6. Vốn điều lệ trước khi chào bán : **96.183.580.000** đồng
7. Số lượng cổ phiếu trước khi chào bán : **9.618.358** cổ phiếu
8. Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán : **9.618.358** cổ phiếu
9. Giá trị chào bán theo mệnh giá dự kiến : **96.183.580.000** đồng
10. Phương thức chào bán : Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng theo phương thức phát hành quyền mua cổ phần cho cổ đông hiện hữu
11. Đối tượng chào bán : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phiếu.
12. Giá chào bán : **10.000** đồng/cổ phiếu
13. Nguyên tắc xác định giá : **Nguyên tắc xác định giá chào bán:**
 - Giá trị sổ sách cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn MCST tại thời điểm 31/12/2025 trên BCTC đã được kiểm toán của Công ty là 11.745 đồng/ cổ phiếu



- Giá trị thị trường cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn MCST giao dịch tại SGD Chứng khoán Hà Nội: được tính theo trung bình giá tham chiếu trong 30 phiên giao dịch (từ ngày 09/03/2026 đến ngày 17/04/2026) là 7.373 đồng/cổ phiếu.

Giá cổ phiếu bình quân theo 2 phương pháp: 9.559 đồng/cổ phiếu

Xác định giá chào bán:

Cổ phiếu ALV trên thị trường tính thanh khoản thấp, ít giao dịch, khối lượng cổ phiếu giao dịch thấp (bình quân khối lượng giao dịch trong 10 phiên gần nhất ~ 21.000 cổ phiếu/phiên giao dịch) so với số lượng cổ phiếu đang lưu hành của công ty. Căn cứ nhu cầu huy động vốn, HĐQT đề xuất giá chào bán riêng lẻ cổ phiếu là: **10.000 đồng/cổ phiếu**.

14. Tỷ lệ thực hiện quyền : **1:1**, theo đó căn cứ vào ngày đăng ký cuối cùng phân bổ quyền, cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu sẽ có 1 quyền mua, cứ 1 quyền mua thì được mua thêm 1 cổ phiếu mới.
15. Nguyên tắc làm tròn và xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh : Do tỷ lệ thực hiện quyền là 1:1 nên không có cổ phiếu lẻ phát sinh.
16. Chuyển nhượng quyền mua : Cổ đông có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu cho người khác nhưng chỉ được chuyển nhượng 01 lần trong thời gian quy định. Người nhận chuyển nhượng quyền mua không được chuyển nhượng quyền mua đó cho người thứ 3.
Quyền mua cổ phần được phép chia nhỏ để chuyển nhượng cho nhiều nhà đầu tư khác nhau theo thỏa thuận giữa các bên. Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng và thanh toán tiền chuyển nhượng.
17. Mức độ pha loãng cổ phiếu Trong đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, có thể phát sinh rủi ro pha loãng: (i) pha loãng về giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền, (ii) pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phần, (iii) pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần, (iv) tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết, ... ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT rà soát, đánh giá các rủi ro nêu trên tại thời điểm triển khai đợt chào bán và công bố thông tin này tại Bản cáo bạch chào bán và các văn bản có

liên quan trong hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng để tăng vốn điều lệ của Công ty.

18. Phương án xử lý cổ phiếu còn dư: + Số cổ phiếu không chào bán hết do cổ đông hiện hữu từ chối mua một phần hoặc toàn bộ trong đợt chào bán sẽ được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện phân phối cho các đối tượng khác với giá chào bán là 10.000 đồng/cổ phiếu, bằng mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.
- + Việc xử lý cổ phiếu còn dư đảm bảo phù hợp theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và đảm bảo các điều kiện khác theo quy định tại khoản 2 Điều 195 Luật Doanh nghiệp và các quy định khác có liên quan của pháp luật hiện hành.
- + Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn nếu có), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa phân phối hết này bị hủy và Hội đồng quản trị ra quyết định kết thúc đợt chào bán.
19. Hạn chế chuyển nhượng : + Toàn bộ số cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ thực hiện quyền được tự do chuyển nhượng;
- + Số lượng cổ phiếu còn dư do HĐQT quyết định chào bán cho đối tượng khác bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.
20. Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu : Không áp dụng
21. Thời gian dự kiến chào bán : Dự kiến trong năm 2026, sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy Chứng nhận đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng theo quy định.
22. Đăng ký chứng khoán và giao dịch bổ sung : Toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm được đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT hoàn tất thủ tục và hồ sơ đăng ký chứng khoán, giao dịch bổ sung đối với toàn bộ cổ phiếu phát hành thêm.

23. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:

Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu tính theo giá chào bán là **96.183.580.000** đồng sẽ được sử dụng để đầu tư mua cổ phần của Công ty cổ phần Xi măng Bạch Đằng (Doanh nghiệp) theo phương án phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ của Doanh nghiệp.

Sau khi hoàn tất việc góp vốn vào Công ty cổ phần Xi măng Bạch Đằng, dự kiến vốn góp của ALV tại Công ty cổ phần Xi măng Bạch Đằng là 180.000.000.000 đồng, tương đương tỷ lệ sở hữu là 18,0% vốn điều lệ của doanh nghiệp. (Tính theo tỷ lệ tổng số tiền sử dụng để mua cổ phần của doanh nghiệp từ: (1) đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu, tổng số tiền dự kiến huy động là 96.183.580.000 đồng và (2) đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ, tổng số tiền dự kiến huy động là 80.000.000.000 đồng và (3) nguồn vốn có sẵn của doanh nghiệp là 3.816.420.000 đồng).

Trường hợp cổ phiếu không phân phối hết theo dự kiến và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, Đại hội đồng cổ đông giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét huy động nguồn vốn vay từ các tổ chức, cá nhân để bổ sung hoặc sử dụng linh hoạt các nguồn vốn hiện có.

Thông tin về Công ty cổ phần Xi măng Bạch Đằng và Phương án phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ của Doanh nghiệp:

- Tên Doanh nghiệp: Công ty cổ phần Xi măng Bạch Đằng
 - Địa chỉ: Tổ Dân phố Thủy Minh, phường Bạch Đằng, Thành phố Hải Phòng
 - Giấy CN đăng ký DN số 0200732579 do Sở Kế hoạch Đầu tư TP. Hải Phòng cấp lần đầu ngày 13/03/2007, Sở Tài chính TP Hải Phòng cấp thay đổi lần thứ 18 ngày 19/03/2026.
 - Vốn điều lệ: 800.000.000.000 đồng
 - Số lượng cổ phần đang lưu hành: 80.000.000 cổ phần
 - Lĩnh vực kinh doanh chính: Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao.
Chi tiết: Sản xuất xi măng, sản xuất clinke.
 - Công ty cổ phần Xi măng Bạch Đằng hiện đang là chủ đầu tư của Dự án Nhà máy Xi măng Liên Khê.
 - Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 20.000.000 cổ phần
 - Giá trị cổ phần phát hành thêm tính theo mệnh giá: 200.000.000.000 đồng.
 - Hình thức chào bán: chào bán cổ phần riêng lẻ
 - Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phần
 - Đối tượng chào bán: Công ty cổ phần Tập đoàn MCST và các Nhà đầu tư khác.
 - Mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán của CTCP Xi măng Bạch Đằng: Cơ cấu nguồn vốn thực hiện dự án Nhà máy Xi măng Liên Khê, tăng cường năng lực tài chính, tăng tỷ trọng vốn tự có/vốn vay theo hướng an toàn, bền vững và nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.
- Thông tin về dự án Nhà máy xi măng Liên Khê:
- + Tên dự án: Dự án Đầu tư Xây dựng Nhà máy Xi măng Liên Khê
 - + Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Bạch Đằng
 - + Mục tiêu Dự án: thực hiện theo Quy hoạch phát triển công nghiệp Xi măng Việt Nam giai đoạn 2011-2020 và định hướng đến năm 2030 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1488/QĐ-TTg ngày 29/08/2011.
 - + Quy mô: Xây dựng nhà máy xi măng Liên Khê, bao gồm các cấu phần: Dây chuyền nhà

máy công suất 1.200.000 tấn/năm, cảng thủy nội địa xuất nhập hàng hóa Nhà máy Xi măng Liên Khê đáp ứng cỡ tàu trọng tải đến 3.000 tấn.

- + Địa điểm thực hiện dự án: Xã Gia Minh, Huyện Thủy Nguyên, Thành phố Hải Phòng (*hiện nay là phường Bạch Đằng, Thành phố Hải Phòng*)
- + Tổng vốn đầu tư của dự án: 3.419.497.088.000 đồng
- + Tiến độ thực hiện dự án: Dự án đang trong giai đoạn hoàn thiện và đưa vào khai thác trong quý III năm 2026.

Sự cần thiết của việc đầu tư mua cổ phần Công ty Cổ phần Xi măng Bạch Đằng:

- Công ty Cổ phần Xi măng Bạch Đằng hiện là đối tác quan trọng của Công ty Cổ phần Tập đoàn MCST trong lĩnh vực cung ứng vật liệu xây dựng. Dự án Nhà máy Xi măng Liên Khê được đầu tư mới đồng bộ, ứng dụng công nghệ hiện đại và sở hữu chuỗi sản xuất khép kín từ nguồn nguyên liệu, nhà máy sản xuất đến hệ thống cảng thủy nội địa, tạo lợi thế cạnh tranh rõ rệt về chi phí và hiệu quả vận hành.
- Trong bối cảnh Nhà nước đẩy mạnh đầu tư hạ tầng và nhu cầu vật liệu xây dựng tăng cao, việc MCST tham gia đầu tư cổ phần vào doanh nghiệp sản xuất xi măng sẽ giúp chủ động nguồn cung, ổn định giá vốn, đồng thời nâng cao năng lực cạnh tranh trong lĩnh vực thương mại và thi công xây lắp.
- Khoản đầu tư này phù hợp với định hướng phát triển của Công ty theo mô hình tích hợp “sản xuất – thương mại – thi công”, góp phần gia tăng hiệu quả kinh doanh, củng cố vị thế thị trường và mang lại giá trị bền vững cho cổ đông dài hạn.

III. Thay đổi vốn điều lệ sau khi hoàn tất thủ tục phát hành, chào bán cổ phiếu

DHĐCĐ thông qua việc tăng vốn điều lệ và sửa đổi mức vốn điều lệ quy định tại Điều lệ Công ty theo kết quả thực tế phát hành cổ phiếu.

DHĐCĐ thông qua việc thay đổi Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với mức vốn điều lệ mới tăng thêm theo kết quả thực tế phát hành cổ phiếu.

IV. Thông qua các nội dung giao và ủy quyền cho HĐQT:

DHĐCĐ giao và ủy quyền cho HĐQT quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến đợt phát hành, chào bán theo thẩm quyền nhưng không giới hạn các điều sau:

- Quyết định và thực hiện toàn bộ công việc và thủ tục liên quan để triển khai và hoàn tất việc phát hành, chào bán cổ phiếu;
- Bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh và/hoặc phê chuẩn/chấp thuận/thông qua toàn bộ các tài liệu hiệu chỉnh/hoàn chỉnh phương án phát hành, chào bán cổ phiếu phù hợp với nhu cầu thực tiễn hoạt động của Công ty, phù hợp với quy định của pháp luật, đảm bảo quyền lợi của cổ đông, theo đúng hướng dẫn của các cơ quan quản lý Nhà nước, tiến hành trình các cơ quan quản lý Nhà nước xem xét chấp thuận và triển khai thực hiện các thủ tục phát hành, chào bán cổ phiếu theo quy định;
- Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành, chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài;



- Lựa chọn thời điểm triển khai việc phát hành, chào bán cổ phiếu cho phù hợp;
- Thực hiện thay đổi giấy đăng ký kinh doanh và sửa đổi điều khoản liên quan đến vốn điều lệ và cổ phần tại Điều lệ Công ty sau khi hoàn tất việc phát hành, chào bán cổ phiếu theo quy mô vốn điều lệ mới tăng thêm và báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất;
- Xử lý cổ phiếu lẻ của đợt phát hành cổ phiếu trả cổ tức, cổ phiếu chưa phân phối hết (nếu có) trong đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu theo nội dung đã nêu tại phương án chào bán;
- Lập kế hoạch sử dụng vốn chi tiết cho mục đích sử dụng vốn thu được của đợt chào bán. Cân đối và sử dụng vốn phù hợp với tình hình kinh doanh của Công ty, đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn và lợi ích của cổ đông; Điều chỉnh việc phân bổ số tiền thu được từ đợt chào bán cho mục đích sử dụng vốn đã được thông qua và/hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cho phù hợp với tình hình thực tế, phù hợp với quy định của pháp luật và báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất về các nội dung điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn này;
- Đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch bổ sung số cổ phiếu mới phát hành, chào bán theo đúng quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán;
- Ngoài những nội dung ủy quyền trên đây, trong quá trình thực hiện phương án phát hành, chào bán cổ phiếu, ĐHCĐ giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh phương án phát hành, chào bán cổ phiếu (bao gồm cả quyết định về các nội dung chưa được trình bày trong Tờ trình này) theo yêu cầu của Cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc huy động vốn của Công ty được thực hiện hợp pháp, đúng quy định, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua Tờ trình về Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức, Phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn MCST với các nội dung nêu trên.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- CBTT;
- HĐQT, BKS, BTGD
- Lưu HC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Lâm Thu Huyền



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 10.../2026/TT-ĐHĐCĐ-MCST

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

V/v: thông qua Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn MCST

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc Hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi bổ sung và hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Tập đoàn MCST.

Căn cứ nhu cầu mở rộng hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh của Công ty trong thời gian tới, Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn MCST kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ, cụ thể như sau:

I. Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ

1. Tên tổ chức phát hành : Công ty Cổ phần Tập đoàn MCST
2. Tên cổ phiếu chào bán : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn MCST
3. Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông
4. Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu
5. Mã Chứng khoán : ALV
6. Vốn điều lệ dự kiến trước khi chào bán : **201.985.510.000** đồng

(Dự kiến vốn điều lệ sau khi thực hiện phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức (tỷ lệ 10%) và chào bán cổ phiếu ra công

chúng cho cổ đông hiện hữu tỷ lệ 1:1)

7. Số lượng cổ phiếu trước khi chào bán : 20.198.551 cổ phiếu
8. Số lượng cổ phiếu chào bán : 8.000.000 cổ phiếu
9. Giá trị cổ phiếu dự kiến chào bán theo mệnh giá : 80.000.000.000 đồng
10. Mục đích chào bán : Bổ sung vốn cho hoạt động đầu tư, nâng cao năng lực tài chính của Công ty
11. Phương thức chào bán : Chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp
12. Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư : Là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp trong nước, có năng lực tài chính, có mong muốn đồng hành và hỗ trợ Công ty trong tương lai và đáp ứng quy định tại khoản 1 Điều 11 Luật Chứng khoán, được bổ sung bởi Điểm a Khoản 3 Điều 1 Luật số 56/2024/QH15.
13. Đối tượng chào bán : Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp trong nước theo tiêu chí nêu tại mục 12.
Đại hội đồng cổ đông giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị xác định nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp trong nước theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, thông qua danh sách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp trong nước, số lượng cổ phiếu chào bán cho từng nhà đầu tư, đồng thời đảm bảo tuân thủ các quy định về tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài và sở hữu chéo doanh nghiệp.
14. Số lượng nhà đầu tư chào bán : Dưới 100 Nhà đầu tư
Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định số lượng cụ thể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp tham gia mua cổ phiếu chào bán riêng lẻ.
15. Danh sách các đối tượng chào bán : Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động tìm kiếm, lựa chọn và thông qua danh sách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp được tham gia mua cổ phiếu chào bán riêng lẻ; xác định số lượng cổ phiếu chào bán cho từng nhà đầu tư.
16. Giá chào bán : 10.000 đồng/cổ phiếu

Nguyên tắc xác định giá

: **Nguyên tắc xác định giá chào bán:**

- Giá trị sổ sách cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn MCST tại thời điểm 31/12/2025 trên BCTC năm 2025 đã được kiểm toán của Công ty là 11.745 đồng/ cổ phiếu

- Giá trị thị trường cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn MCST giao dịch tại SGD Chứng khoán Hà Nội: được tính theo trung bình giá tham chiếu trong 30 phiên giao dịch (từ ngày 09/03/2026 đến ngày 17/04/2026) là 7.373 đồng/cổ phiếu.

Giá cổ phiếu bình quân theo 2 phương pháp: 9.559 đồng/cổ phiếu

Xác định giá chào bán:

Cổ phiếu ALV trên thị trường tính thanh khoản thấp, ít giao dịch, khối lượng cổ phiếu giao dịch thấp (bình quân khối lượng giao dịch trong 10 phiên gần nhất ~ 21.000 cổ phiếu/ phiên giao dịch) so với số lượng cổ phiếu đang lưu hành của công ty. Căn cứ nhu cầu huy động vốn, HĐQT đề xuất giá chào bán riêng lẻ cổ phiếu là: **10.000 đồng/cổ phiếu.**

17. Chuyển nhượng quyền mua : Không được chuyển nhượng quyền mua.

18. Hạn chế chuyển nhượng : Cổ phiếu trong đợt chào bán riêng lẻ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán, trừ trường hợp chuyển nhượng giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp hoặc thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định pháp luật.

19. Phương án xử lý số lượng cổ phiếu còn dư : + Số cổ phiếu không chào bán hết do nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp từ chối mua một phần hoặc toàn bộ trong đợt chào bán sẽ được Hội đồng quản trị thực hiện phân phối cho các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp trong nước khác. Giá cổ phiếu chào bán cho các Nhà đầu tư mua lại cổ phiếu bằng với giá cổ phiếu chào bán được ĐHĐCĐ thông qua (10.000 đồng/cổ phiếu).

+ Việc xử lý cổ phiếu không chào bán hết đảm bảo tuân thủ quy định về sở hữu chéo theo Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp lý khác có liên quan.

+ Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật, nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa phân phối hết này được hủy và Hội đồng



quản trị ra quyết định kết thúc đợt chào bán.

20. Tỷ lệ pha loãng dự kiến : Trong đợt chào bán riêng lẻ xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm: Rủi ro pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phiếu (EPS), pha loãng giá trị sổ sách trên một cổ phiếu (BVPS), pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT căn cứ tình hình thực tế rà soát tính toán lại các tỷ lệ pha loãng nêu trên (nếu cần).
21. Đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài : ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
22. Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu : Không quy định
23. Thời gian dự kiến chào bán : Dự kiến trong năm 2026, việc chào bán cổ phiếu được thực hiện trong thời gian 90 ngày kể từ ngày Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có chấp thuận bằng văn bản và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc nhận được đầy đủ hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ. Đại hội đồng cổ đông giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm phù hợp để triển khai đợt chào bán.
24. Đăng ký lưu ký và giao dịch bổ sung cổ phiếu phát hành thêm : ĐHĐCĐ thông qua việc giao dịch bổ sung và đăng ký lưu ký bổ sung đối với toàn bộ số lượng cổ phiếu đã phát hành sau khi kết thúc đợt chào bán theo đúng quy định hiện hành. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT hoàn tất thủ tục và hồ sơ đăng ký chứng khoán, giao dịch bổ sung đối với toàn bộ cổ phiếu phát hành thêm

II. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:

Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho các Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp tính theo giá chào bán là **80.000.000.000** đồng (Tám mươi tỷ đồng) sẽ được sử dụng để đầu tư mua cổ phần của Công ty cổ phần Xi măng Bạch Đằng (Doanh nghiệp) theo phương án phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ của Doanh nghiệp.

Sau khi hoàn tất việc góp vốn vào Công ty cổ phần Xi măng Bạch Đằng, dự kiến vốn góp của ALV tại Công ty cổ phần Xi măng Bạch Đằng là 180.000.000.000 đồng, tương đương tỷ lệ sở hữu là 18,0% vốn điều lệ của doanh nghiệp. (Tính theo tỷ lệ tổng số tiền sử dụng để mua cổ phần của doanh nghiệp từ: (1) đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu, tổng số tiền dự kiến huy động là 96.183.580.000 đồng và (2) đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ, tổng số tiền dự kiến huy động là 80.000.000.000 đồng và (3) nguồn vốn có sẵn của doanh nghiệp là 3.816.420.000 đồng).

Trường hợp cổ phiếu không phân phối hết theo dự kiến và số lượng vốn huy động không đạt đủ như

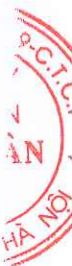
dự kiến, Đại hội đồng cổ đông giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét huy động nguồn vốn vay từ các tổ chức, cá nhân để bổ sung hoặc sử dụng linh hoạt các nguồn vốn hiện có của Công ty.

Thông tin về Công ty cổ phần Xi măng Bạch Đằng và Phương án phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ của Doanh nghiệp:

- Tên Doanh nghiệp: Công ty cổ phần Xi măng Bạch Đằng
 - Địa chỉ: Tổ Dân phố Thủy Minh, phường Bạch Đằng, Thành phố Hải Phòng
 - Giấy CN đăng ký DN số 0200732579 do Sở Kế hoạch Đầu tư TP. Hải Phòng cấp lần đầu ngày 13/03/2007, Sở Tài chính TP Hải Phòng cấp thay đổi lần thứ 18 ngày 19/03/2026.
 - Vốn điều lệ: 800.000.000.000 đồng
 - Số lượng cổ phần đang lưu hành: 80.000.000 cổ phần
 - Lĩnh vực kinh doanh chính: Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao.
Chi tiết: Sản xuất xi măng, sản xuất clinke.
 - Công ty cổ phần Xi măng Bạch Đằng hiện đang là chủ đầu tư của Dự án Nhà máy Xi măng Liên Khê
 - Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 20.000.000 cổ phần
 - Giá trị cổ phần phát hành thêm tính theo mệnh giá: 200.000.000.000 đồng.
 - Hình thức chào bán: chào bán cổ phần riêng lẻ
 - Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phần
 - Đối tượng chào bán: Công ty cổ phần Tập đoàn MCST và các Nhà đầu tư khác.
 - Mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán của CTCP Xi măng Bạch Đằng: Cơ cấu nguồn vốn thực hiện dự án Nhà máy Xi măng Liên Khê, tăng cường năng lực tài chính, tăng tỷ trọng vốn tự có/vốn vay theo hướng an toàn, bền vững và nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.
- Thông tin về dự án Nhà máy xi măng Liên Khê:
- + Tên dự án: Dự án Đầu tư Xây dựng Nhà máy Xi măng Liên Khê
 - + Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Bạch Đằng
 - + Mục tiêu Dự án: thực hiện theo Quy hoạch phát triển công nghiệp Xi măng Việt Nam giai đoạn 2011-2020 và định hướng đến năm 2030 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1488/QĐ-TTg ngày 29/08/2011.
 - + Quy mô: Xây dựng nhà máy xi măng Liên Khê, bao gồm các cấu phần: Dây chuyền nhà máy công suất 1.200.000 tấn/năm, cảng thủy nội địa xuất nhập hàng hóa Nhà máy Xi măng Liên Khê đáp ứng cỡ tàu trọng tải đến 3.000 tấn.
 - + Địa điểm thực hiện dự án: Xã Gia Minh, Huyện Thủy Nguyên, Thành phố Hải phòng (*hiện nay là phường Bạch Đằng, Thành phố Hải Phòng*)
 - + Tổng vốn đầu tư của dự án: 3.419.497.088.000 đồng
 - + Tiến độ thực hiện dự án: Dự án đang trong giai đoạn hoàn thiện và đưa vào khai thác trong quý III năm 2026.

Sự cần thiết của việc đầu tư mua cổ phần Công ty Cổ phần Xi măng Bạch Đằng:

- Công ty Cổ phần Xi măng Bạch Đằng hiện là đối tác quan trọng của Công ty Cổ phần Tập đoàn



MCST trong lĩnh vực cung ứng vật liệu xây dựng. Dự án Nhà máy Xi măng Liên Khê được đầu tư mới đồng bộ, ứng dụng công nghệ hiện đại và sở hữu chuỗi sản xuất khép kín từ nguồn nguyên liệu, nhà máy sản xuất đến hệ thống cảng thủy nội địa, tạo lợi thế cạnh tranh rõ rệt về chi phí và hiệu quả vận hành.

- Trong bối cảnh Nhà nước đẩy mạnh đầu tư hạ tầng và nhu cầu vật liệu xây dựng tăng cao, việc MCST tham gia đầu tư cổ phần vào doanh nghiệp sản xuất xi măng sẽ giúp chủ động nguồn cung, ổn định giá vốn, đồng thời nâng cao năng lực cạnh tranh trong lĩnh vực thương mại và thi công xây lắp.
- Khoản đầu tư này phù hợp với định hướng phát triển của Công ty theo mô hình tích hợp “sản xuất – thương mại – thi công”, góp phần gia tăng hiệu quả kinh doanh, củng cố vị thế thị trường và mang lại giá trị bền vững cho cổ đông dài hạn.

III. Thay đổi vốn điều lệ sau khi hoàn tất thủ tục phát hành, chào bán cổ phiếu

ĐHĐCĐ thông qua việc tăng vốn điều lệ và sửa đổi mức vốn điều lệ quy định tại Điều lệ Công ty theo kết quả thực tế phát hành cổ phiếu.

ĐHĐCĐ thông qua việc thay đổi Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với mức vốn điều lệ mới tăng thêm theo kết quả thực tế phát hành cổ phiếu.

IV. Thông qua các nội dung giao và ủy quyền cho HĐQT:

ĐHĐCĐ giao và ủy quyền cho HĐQT quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến đợt phát hành, chào bán theo thẩm quyền nhưng không giới hạn các điều sau:

- Quyết định và thực hiện các công việc và thủ tục liên quan để triển khai và hoàn tất việc chào bán cổ phiếu;
- Bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh và/hoặc phê chuẩn/chấp thuận/thông qua toàn bộ các tài liệu hiệu chỉnh/hoàn chỉnh phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ phù hợp với nhu cầu thực tiễn hoạt động của Công ty, phù hợp với quy định của pháp luật, đảm bảo quyền lợi của cổ đông, theo đúng hướng dẫn của các cơ quan quản lý Nhà nước, tiến hành trình các cơ quan quản lý Nhà nước xem xét chấp thuận và triển khai thực hiện các thủ tục chào bán cổ phiếu theo quy định;
- Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài;
- Lựa chọn thời điểm triển khai việc chào bán cổ phiếu cho phù hợp;
- Thực hiện thay đổi giấy đăng ký kinh doanh và sửa đổi điều khoản liên quan đến vốn điều lệ và cổ phần tại Điều lệ Công ty sau khi hoàn tất việc chào bán cổ phiếu theo quy mô vốn điều lệ mới tăng thêm và báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất;
- Xử lý cổ phiếu chưa phân phối hết (nếu có) theo nội dung đã nêu tại phương án chào bán;
- Lập kế hoạch sử dụng vốn chi tiết cho từng mục đích sử dụng vốn thu được của đợt chào bán. Cân đối và sử dụng vốn phù hợp với tình hình kinh doanh của Công ty, đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn và lợi ích của cổ đông; Điều chỉnh việc phân bổ số tiền thu được từ đợt chào bán

cho các mục đích sử dụng vốn đã được thông qua và/hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cho phù hợp với tình hình thực tế, phù hợp với quy định của pháp luật và báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất về các nội dung điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn này;

- Đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch bổ sung số cổ phiếu mới chào bán theo đúng quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán;
- Ngoài những nội dung ủy quyền trên đây, trong quá trình thực hiện phương án chào bán cổ phiếu, ĐHĐCĐ giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh phương án chào bán cổ phiếu (bao gồm cả quyết định về các nội dung chưa được trình bày trong Tờ trình này) theo yêu cầu của Cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc huy động vốn của Công ty được thực hiện hợp pháp, đúng quy định, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua Tờ trình về Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn MCST với các nội dung nêu trên.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- CBTT;
- HĐQT, BKS, BTGD
- Lưu HC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lâm Thu Huyền



Số: M./2026/TT-ĐHĐCĐ-MCST

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

(V/v: Thông qua chủ trương ký kết, thực hiện các hợp đồng, giao dịch với bên liên quan của Công ty)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn MCST

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn MCST (“Công ty”) hiện hành.

Nhằm thực thi quy định pháp luật và theo hướng dẫn của Cơ quan Quản lý nhà nước việc đảm bảo minh bạch thông tin, tăng cường hoạt động quản trị Công ty, Hội đồng quản trị (“HĐQT”) báo cáo và kính trình Đại hội đồng Cổ đông (“ĐHĐCĐ”) xem xét thông qua các vấn đề sau:

1. Thông qua các hợp đồng, giao dịch với bên liên quan thuộc thẩm quyền chấp thuận của ĐHĐCĐ theo quy định của pháp luật, bao gồm các hợp đồng, giao dịch có giá trị từ 35% trở lên (hoặc tỷ lệ khác theo quy định của pháp luật trong từng thời kỳ) trên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi nhận tại báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất, hoặc các hợp đồng, giao dịch dẫn đến tổng giá trị hợp đồng, giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện hợp đồng, giao dịch đầu tiên đạt từ 35% trở lên (hoặc tỷ lệ khác theo quy định của pháp luật trong từng thời kỳ) trên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi nhận tại báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất, và các hợp đồng, giao dịch khác thuộc thẩm quyền thông qua, quyết định của ĐHĐCĐ đối với các đối tượng là Bên có liên quan, cụ thể như sau:

1.1. Đối tượng ký kết, thực hiện hợp đồng, giao dịch với Công ty bao gồm

- a. Các cá nhân, tổ chức là “Bên có liên quan”, “Người có liên quan” theo quy định của Luật Kế toán, Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán Việt Nam, Luật Chứng khoán, Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật có hiệu lực tại thời điểm ký kết, thực hiện hợp đồng, thỏa thuận, giao dịch.

- b. Các cá nhân, tổ chức là “Bên có liên quan”, “Người có liên quan” (theo quy định của Luật Kế toán, Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán Việt Nam, Luật Chứng khoán, Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật có hiệu lực tại thời điểm ký kết, thực hiện hợp đồng, thỏa thuận, giao dịch) của các đối tượng tại mục (a) trên đây.
- 1.2. Nội dung chủ yếu của các hợp đồng, giao dịch bao gồm: cung cấp dịch vụ, nhận cung cấp dịch vụ, giao dịch vay, bảo đảm, bảo lãnh, thế chấp, hợp tác, mua bán, sử dụng, cung cấp, thuê, cho thuê và các giao dịch khác phục vụ cho hoạt động kinh doanh của Công ty.
- 1.3. Giá trị cụ thể của từng hợp đồng, giao dịch: thực hiện tùy từng thời điểm và từng hoạt động cụ thể, trên cơ sở đảm bảo lợi ích của Công ty và tuân thủ quy định pháp luật, quy định nội bộ có liên quan của Công ty. Tổng giá trị hợp đồng, giao dịch không vượt quá 200.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm tỷ đồng*) tính trên vốn điều lệ điều chỉnh sau khi thực hiện các thủ tục (1) phát hành cổ phiếu trả cổ tức, (2) chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu và (3) chào bán cổ phiếu riêng lẻ trong năm 2026 của Công ty, dự kiến là 281.985.510.000 đồng).
- 1.4. Thời gian ký kết, thực hiện: các hợp đồng, giao dịch được ký kết, thực hiện kể từ ngày được ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 thông qua đến phiên họp thường niên kỳ tiếp theo của Đại hội đồng cổ đông.
- 1.5. Nguyên tắc thực hiện các hợp đồng, giao dịch: Các điều kiện và điều khoản Hợp đồng không trái với quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ Công ty, đảm bảo hiệu quả, an toàn tài chính và lợi ích của Công ty.

2. **Giao và Ủy quyền của ĐHĐCĐ**

ĐHĐCĐ giao và ủy quyền cho HĐQT quyết định cụ thể nội dung từng hợp đồng, giao dịch cụ thể và triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của Công ty, Điều lệ và các quy định nội bộ có liên quan của Công ty. HĐQT chịu trách nhiệm báo cáo tình hình thực hiện nội dung ủy quyền này tại phiên họp ĐHĐCĐ gần nhất Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, Ban KS;
- Ban TGD;
- Lưu VT.

